

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày 08/6/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thù
2. Ông Điều Jom

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh năm 1982 tại tỉnh Hải Phòng; Nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, phường D, thị xã E, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân S, sinh năm 1948 và con bà Bùi Thị P, sinh năm 1949; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 09/2/2018 đến ngày 15/2/2018, được cho bảo lãnh – Có mặt.

- Người bị hại: Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn F, huyện G, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế A là nhân viên của doanh nghiệp tư nhân Sáng Tạo, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường H, thị xã E, tỉnh Đắk Nông. Doanh nghiệp có nhận thầu thi công lắp đặt một số công chào và đèn trang trí đèn chào xuân năm 2018 trên các tuyến đường ở địa bàn thị trấn F, huyện G nên phân công Nguyễn Thế A thực hiện.

Khoảng 14 giờ ngày 08/02/2018, Nguyễn Thế A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V9-3949 đi từ thị xã E đến thị trấn F để tìm công nhân và xe cẩu để thực hiện công việc. Sau khi tìm được công nhân, Nguyễn Thế A đến nhà ông Trần Ngọc S, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn F để hỏi thuê xe cẩu. Khi đến nhà ông S, thấy cửa nhà không khóa, Nguyễn Thế A gọi hỏi nhưng không có người trả lời. Nguyễn Thế A đi vào trong nhà để tìm ông S thì nhìn thấy 01 pho tượng phật Di Lặc bằng gỗ Hương (còn gọi là Giáng Hương) có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m để trên một tấm phản ở phòng khách nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nguyễn Thế A đi ra sân quay đầu xe mô tô hướng ra ngoài đường rồi trở lại phòng khách dùng tay bê pho tượng gỗ đi ra ngoài sân để lên yên xe chở về phòng trọ ở thị xã E cất giấu. Sau đó, Nguyễn Thế A đi đến xã H, huyện I, tỉnh Đắk Nông để thu tiền công làm bảng hiệu, trên đường đi thì bị ông S phát hiện nên cùng với người dân bắt giữ giao cho cơ quan Công an xã H xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 14/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp kết luận: Giá trị của pho tượng phật Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 22/CTr - VKS ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 26 ngày 10/3/2018 trả lại 01 pho tượng phật Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m cho ông Trần Ngọc S là chủ sở hữu.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát: 54V-3949 của Nguyễn Thế A dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Trần Ngọc S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hai con còn nhỏ, vợ đang mang thai con thứ 3 gần đến ngày sinh.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/02/2018, tại tổ dân phố 5, thị trấn F, huyện G, Nguyễn Thế A đến nhà ông Trần Ngọc S để thuê xe cẩu nhưng không có ai ở nhà nên đã lén lút lấy 01 pho tượng phật Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)mét.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 14/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp kết luận: Giá trị của pho tượng phật Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng.

Do vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Trần Ngọc S, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem nhẹ quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ (lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2012), vợ bị cáo đang mai thai con thứ 3 chuẩn bị sinh, bị cáo có cha đẻ là Nguyễn Xuân S, mẹ đẻ là Bùi Thị P được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có người bảo lãnh và nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thế A ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Trần Ngọc S đã nhận được lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[6]. *Về vật chứng vụ án:* Đối với 01 pho tượng phạt Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Trần Ngọc S nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 26 ngày 10/3/2018 trả lại cho ông S là phù hợp cần chấp nhận,

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát: 54V-3949 đứng tên Nguyễn Thị Kim V, số Đăng ký mô tô, xe máy số 034504, số máy: 31C3-029578, số khung: C30AY-029576 cấp ngày 16/11/2010 đã được bị cáo Nguyễn Thế A mua lại theo hợp đồng ủy quyền ngày 21/12/2017, quá trình điều tra xác định của Nguyễn Thế A dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thế A 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế A cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đăk R’Lấp trả lại: 01 pho tượng phạt Di Lặc bằng gỗ Giáng Hương có kích thước (0,35 x 0,35 x 1,1)m, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Trần Ngọc S.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát: 54V-3949 đứng tên Nguyễn Thị Kim V, số Đăng ký mô tô, xe máy số 034504, số máy: 31C3-029578, số khung: C30AY-029576 cấp ngày 16/11/2010 đã được bị cáo Nguyễn Thế A mua lại theo hợp đồng ủy quyền ngày 21/12/2017, của bị cáo Nguyễn Thế A sử dụng vào mục đích phạm tội.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R’Lấp và Chi cục Thi hành án huyện Đăk R’Lấp).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- CC. THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- Bị hại;
- Lưu HS; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh